

Số: 01/NQ-MBS-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

-----  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 03/2022/QH15; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 56/2024/QH15; các quy định pháp luật khác có liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán MB (MBS);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên của MBS năm 2025.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025;
- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025;
- Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025;
- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2025, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Mục tiêu kinh doanh	TH 2024	KH 2025	% KH 2025 so với 2024
1	Tổng Doanh thu	3.131	3.370	108%
2	Tổng Chi phí	2.201	2.070	94%
3	Lợi nhuận trước thuế	930,6	1.300	140%

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung các Tờ trình sau:

1. Tờ trình số 10/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận đến năm 2024, kế hoạch năm 2025”, trong đó:
  - a. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên website của Công ty ([www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)).

b. ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Tỷ lệ
1	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</b>	<b>743,55</b>	<b>100,0%</b>
2	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024</b>	<b>732,00</b>	<b>98,4%</b>
	<i>Trích Quỹ phúc lợi (tương đương năm 2023)</i>	<i>22,31</i>	<i>3,0%</i>
	<i>Trích Quỹ khen thưởng (tương đương năm 2023)</i>	<i>22,31</i>	<i>3,0%</i>
	<i>Lợi nhuận chia cổ tức 2024 (12% bằng tiền mặt)</i>	<i>687,38</i>	<i>92,4%</i>
3	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2024 còn lại</b>	<b>11,55</b>	<b>1,6%</b>
4	<b>Lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức</b>	<b>87,45</b>	

c. ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch năm 2025 được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Điều hành, đồng thời:

- Giao HĐQT chủ động chỉ đạo thực hiện kế hoạch, quyết định điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.
  - Giao HĐQT chủ động chỉ đạo, quyết định trong việc theo dõi, quản lý công nợ, thu hồi và xử lý tổn thất tài sản đối với các khoản nợ phải thu khó đòi đảm bảo đúng quy định trong các thông tư, nghị định liên quan đến chế độ kế toán của Công ty Chứng khoán nhằm đảm bảo kế hoạch kinh doanh của Công ty.
  - Giao HĐQT chủ động chỉ đạo, quyết định trong việc sử dụng Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ còn lại để bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản xảy ra trong quá trình kinh doanh đảm bảo đúng quy định về việc sử dụng Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ.
2. Tờ trình số 11/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Thông qua điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024”, trong đó:
- ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 như sau:

STT	Nội dung sử dụng	Phương án trước điều chỉnh (VND)	Phương án điều chỉnh (VND)	Ghi chú
1	<b>Đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>0 (*)</b>	
2	<b>Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành</b>	<b>450.000.000.000</b>	<b>400.000.000.000</b>	Trong năm 2024 theo Kế hoạch kinh doanh của công ty
22.1	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	400.000.000.000	400.000.000.000	
22.2	Bổ sung vốn cho hoạt động bảo lãnh phát hành	50.000.000.000	0 (*)	
3	<b>Bổ sung và cung cấp vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin)</b>	<b>594.174.980.000</b>	<b>694.174.980.000</b>	<b>Trong năm 2024 – năm 2025</b> theo Kế hoạch kinh doanh



				của công ty
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.094.174.980.000</b>	<b>1.094.174.980.000</b>	

(\*) Chuyển đổi phương án sử dụng vốn sang bổ sung và cung cấp vốn cho hoạt động cho vay giao dịch kỳ quỹ (margin) trong năm 2025.

3. Tờ trình số 01/TTr-MBS-BKS ngày 24/03/2025 v/v “Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025”, trong đó:
- ĐHĐCĐ chấp thuận/thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập:

Stt	Tên công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH KPMG
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị: (i) Quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán cụ thể trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm, báo cáo tài chính quý và bán niên; (ii) Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm toán các hoạt động khác của công ty phù hợp với quy định pháp luật, điều lệ của MBS. Hội đồng quản trị được ủy quyền lại thực hiện các công việc nêu trên.
4. Tờ trình số 12/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2025”, theo đó, ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nêu tại Tờ trình, với một số nội dung chính như sau:
- Công ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 5.728.129.810.000 đồng lên 6.673.271.210.000 đồng, tương ứng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá 945.141.400.000 đồng, tương đương 94.514.140 cổ phiếu.
  - Phương án tăng vốn điều lệ lên 6.673.271.210.000 đồng bao gồm: Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu; Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
  - Công ty sẽ thực hiện đồng thời phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trước khi thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
  - Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được triển khai sau ngày chốt danh sách cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và nhận thêm cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

#### 4.1. Tổng hợp phương án phát hành:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm (cổ phiếu)
1	Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu	68.737.557
2	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	17.184.389
3	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	8.592.194



STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm (cổ phiếu)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>94.514.140</b>

**Cụ thể phương án phát hành như sau:**

**a. Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ:**

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 VND (Mười nghìn đồng Việt Nam)/cổ phiếu
v. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành:	572.812.981 cổ phiếu
vi. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành:	572.782.940 cổ phiếu
vii. Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/12/2024:	30.041 cổ phiếu
viii. Số lượng cổ phiếu chào bán thêm:	68.737.557 cổ phiếu phổ thông
ix. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	687.375.570.000 VND (Sáu trăm tám mươi bảy tỷ ba trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)
x. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
xi. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến:	Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:12 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tương ứng với 1 quyền, 100 quyền được mua 12 cổ phần mới). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp, căn cứ vào số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
xii. Nguyên tắc làm	Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực



tròn:	hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
xiii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
xiv. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các đối tượng khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
xv. Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu:	Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/cổ phiếu.
xvi. Giá phát hành:	10.000 VND (mười nghìn đồng Việt Nam)/cổ phiếu
xvii. Số tiền dự kiến thu được	687.375.570.000 VND (Sáu trăm tám mươi bảy tỷ ba trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)
xviii. Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
xix. Phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:	<p>- Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép chào bán (68.737.557 cổ phiếu) và tổng số lượng cổ phiếu thực tế chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền 100: 12 sẽ bị hủy bỏ.</p> <p>- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:</p> <p>(1) Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;</p> <p>(2) Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phiếu được mua của cổ đông hiện hữu;</p> <p>Số cổ phiếu còn lại này, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho Ngân hàng TMCP Quân Đội và/hoặc các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn các Nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm và lựa chọn các Nhà đầu tư này, cụ thể như sau:</p> <p>Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài bày tỏ quan tâm, mong muốn và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu MBS;</li> <li>• Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của MBS;</li> <li>• Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của MBS.</li> </ul> <p>Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán tiếp cho Ngân hàng TMCP Quân Đội và/hoặc đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện theo Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan, bao gồm nhưng không hạn chế ở các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”</li> <li>• Đảm bảo các điều kiện chào bán quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.</li> </ul>
xx. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
xxi. Lưu ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.
xxii. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	0%
xxiii. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu chưa chào bán hết nếu cần.</p> <p>Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc huy động các nguồn vốn vay ngân hàng hoặc các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt</p>



	ra.
xxiv. Thay đổi điều lệ:	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi mức vốn điều lệ quy định tại Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành
xxv. Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

**b. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

i. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 VND (Mười nghìn đồng Việt Nam)/cổ phiếu
v. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành:	572.812.981 cổ phiếu
vi. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành:	572.782.940 cổ phiếu
vii. Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/12/2024:	30.041 cổ phiếu
viii. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:	17.184.389 cổ phiếu phổ thông
ix. Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá):	171.843.890.000 VND (Một trăm bảy mươi một tỷ tám trăm bốn mươi ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng)
x. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
xi. Nguồn vốn sử dụng để phát	Nguồn từ thặng dư vốn cổ phần căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

hành	
xii. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến:	<p>Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:03 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tương ứng với 1 quyền, 100 quyền nhận được thêm 03 cổ phiếu mới).</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp, căn cứ vào số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.</p>
xiii. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ	<p>Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Công ty hủy bỏ.</p> <p>Giá trị theo mệnh giá của số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống bị hủy bỏ sẽ được giữ lại tại nguồn thặng dư vốn cổ phần của Công ty.</p>
xiv. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
xv. Chuyển nhượng quyền:	Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được chuyển nhượng.
xvi. Thời gian phát hành dự kiến:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) có thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
xvii. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm	Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cho cổ đông
xviii. Lưu ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.
xix. Thay đổi điều lệ:	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi mức vốn điều lệ quy định tại Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành
xx. Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

**c. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)**

i. Tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Chứng khoán MB
-----------------------	--------------------------------



ii. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán MB
iii. Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:	8.592.194 cổ phiếu
vi. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	85.921.940.000 đồng
vii. Phương thức phát hành	Phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
viii. Đối tượng chào bán, Tiêu chuẩn:	<p>Đối tượng, Tiêu chuẩn người lao động được tham gia chương trình: Các thành viên trong Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và người lao động đã ký hợp đồng lao động với Công ty tại thời điểm lập danh sách theo nguyên tắc và tiêu chí phân bổ về thâm niên, vị trí chức danh, kết quả thực hiện công việc, đóng góp cho công ty và các tiêu chí khác.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động, phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian thực hiện và các nội dung khác phù hợp quy định pháp luật.</p>
ix. Giá phát hành	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
x. Số tiền dự kiến thu được	85.921.940.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ chín trăm hai mươi một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng)
xi. Nguyên tắc xác định giá bán	Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/cổ phiếu.
xii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	<p>Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 05 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành, thời gian giải tỏa hạn chế chuyển nhượng như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Kết thúc năm thứ 3: giải tỏa 50% số lượng cổ phiếu;</li> <li>-Kết thúc năm thứ 5: giải tỏa 100% số lượng cổ phiếu.</li> </ul> <p>Trường hợp số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng mỗi năm khi quy đổi ra số lẻ thì số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng đối với từng năm được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ được cộng dồn vào năm cuối, phù hợp quy định pháp luật.</p>

xiii. Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của MBS và sau ngày chốt danh sách cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và nhận thêm cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
xiv. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:	<p>Số lượng cổ phần do người lao động không đăng ký mua hết được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho một số người lao động khác trong Công ty với mức giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng theo đúng điều kiện hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu tại mục xii. trên đây.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua số cổ phiếu còn dư khi phát hành ESOP; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện.</p> <p>Việc phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết cho người lao động khác phải đảm bảo đáp ứng quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>
xv. Phương án xử lý trong các trường hợp Cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị quyết định nội dung cụ thể về phương án xử lý trong các trường hợp cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
xvi. Lưu ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.
xvii. Thay đổi điều lệ:	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trên Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành
xviii. Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

#### 4.2. Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

##### a. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ	Giá bán	Số tiền dự kiến thu
-----	---------------------	-------------	---------	---------------------



		<b>phiếu phát hành thêm (cổ phiếu)</b>	<b>(VND/cổ phiếu)</b>	<b>được (VND)</b>
1	Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu	68.737.557	10.000	687.375.570.000
2	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	17.184.389	-	0
3	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	8.592.194	10.000	85.921.940.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>94.514.140</b>		<b>773.297.510.000</b>

**b. Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành:**

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến là 773.297.510.000 đồng Việt Nam, Công ty sẽ bổ sung nguồn lực cho các hoạt động kinh doanh nhằm gia tăng thị phần.

Dự kiến số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu sẽ được sử dụng cho các mục đích như sau:

<b>STT</b>	<b>Phương án sử dụng tiền thu được</b>	<b>Số tiền đầu tư dự kiến (VND)</b>	<b>Thời gian sử dụng dự kiến</b>
<b>I</b>	<b>Số tiền thu được từ phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu</b>	<b>687.375.570.000</b>	
1.	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành	150.000.000.000	Từ năm 2025, theo kế hoạch của Công ty
2.	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin)	537.375.570.000	Từ năm 2025, theo kế hoạch của Công ty
<b>II</b>	<b>Số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động</b>	<b>85.921.940.000</b>	
	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin)	85.921.940.000	Từ năm 2025, theo kế hoạch của Công ty
	<b>Tổng cộng</b>	<b>773.297.510.000</b>	

Trường hợp số tiền thu được từ đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì thứ tự mục đích ưu tiên từ trên xuống dưới như sau:

- Ưu tiên 1: Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành; tiếp đến
- Ưu tiên 2: Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin).

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Để đảm bảo tính linh hoạt, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo lợi ích của cổ đông và lợi ích



của Công ty, Công ty sẽ gửi tiền tại ngân hàng và/hoặc mua chứng chỉ tiền gửi của ngân hàng trong thời gian chưa dùng vốn vào các mục đích đã được thông qua.

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến, tùy vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phiếu còn lại đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật;
- Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán, Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn khác như vay ngân hàng và/hoặc các giải pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra.

#### **4.3. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết để thực hiện các phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nêu trên và/hoặc sửa đổi một (một số) nội dung của các phương án phát hành đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phiếu sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và có thông báo bằng văn bản về việc nhận được hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; hoặc có thông báo bằng văn bản về việc nhận được hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật, quy định của MBS;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu, các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định; Quyết định phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu: Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phiếu chưa phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành và quy định của pháp luật;
- Phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cán bộ nhân viên; phê duyệt và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và thời gian thực hiện;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định, thông qua việc tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán thực tế của các phương án phát hành và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;
- Quyết định, thông qua việc triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để điều chỉnh/thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi kết thúc các đợt phát hành;
- Quyết định, thông qua việc thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký



chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của Pháp luật;

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu và từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
  - Trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao, ủy quyền; (ii) thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại MBS: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; Thực hiện công việc và thủ tục cần thiết để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.
5. Tờ trình số 13/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025”, trong đó:
- ĐHĐCĐ thông qua tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2025 là: 1,2% lợi nhuận sau thuế thực đạt năm 2025.
  - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định nguyên tắc, cơ chế chi trả thù lao, lương, thưởng, chi hoạt động và các lợi ích khác đối với các thành viên HĐQT, BKS theo phân công nhiệm vụ và kết quả thực hiện công việc, kết quả kinh doanh của công ty, phù hợp với các quy định về lương, đãi ngộ của MBS và các quy định hiện hành.
6. Tờ trình số 14/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Niêm yết các trái phiếu MBS chào bán ra công chúng”, trong đó:
- ĐHĐCĐ thông qua việc niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán các Trái phiếu chào bán ra công chúng theo phương án phát hành được Hội đồng quản trị thông qua trong khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cho đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của MBS.
  - ĐHĐCĐ ủy quyền, giao cho HĐQT tổ chức thực hiện và quyết định toàn bộ các công việc để niêm yết Trái phiếu theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và đảm bảo phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ và quy định của MBS. HĐQT được phép ủy quyền cho người khác thực hiện các công việc để niêm yết Trái phiếu MBS chào bán ra công chúng.
7. Tờ trình số 15/TTr-MBS-HĐQT ngày 24/03/2025 v/v “Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025”, trong đó:
- Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:
- a. Mức cổ tức tiền mặt chi trả từ kết quả kinh doanh năm 2024 tối thiểu khoảng 12%. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, hình thức, mức chi trả/tạm ứng cổ tức cụ thể và các nội dung khác có liên quan để chi trả/tạm ứng cổ tức phù hợp với định hướng của Đại hội đồng cổ đông và tình hình hoạt động thực tế của MBS.
  - b. Các hợp đồng, giao dịch cung cấp sản phẩm, dịch vụ mà MBS được phép cung cấp phù hợp quy định pháp luật (như huy động vốn, phát hành chứng khoán, dịch vụ tài chính khác) liên



quan đến hoạt động của MBS theo chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; các hợp đồng, giao dịch phù hợp chủ trương, yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền; và các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa MBS với cổ đông lớn, các bên/người có liên quan của MBS theo quy định pháp luật; hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa MBS và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó; trên cơ sở hài hòa quyền lợi của cổ đông và của MBS.

- c. Việc miễn, giảm gốc tiền vay; việc xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng đối với các khoản nợ đáp ứng điều kiện theo quy định của Bộ tài chính; việc góp vốn, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp trong các trường hợp xử lý nợ đối với khách hàng, phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền.
- d. Việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh (phù hợp nhu cầu thực tế triển khai) theo quy định Luật Chứng khoán, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính và các ngành nghề phù hợp quy định pháp luật: bù trừ và thanh toán chứng khoán; hoạt động chào bán các sản phẩm tài chính; hoạt động quản lý tài sản bảo đảm là tiền và chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng; hoạt động đại diện người sở hữu trái phiếu; các hoạt động đầu tư; hoạt động đại lý khác; phân phối và/hoặc liên kết, hợp tác với công ty có chức năng khác phân phối sản phẩm chứng khoán, tài chính và các hoạt động hợp tác, kinh doanh có liên quan đến hoạt động của MBS và các ngành nghề khác phù hợp quy định pháp luật, chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Việc sửa đổi/cập nhật vào Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các văn bản có liên quan về vốn điều lệ (phù hợp kết quả phương án tăng vốn thực tế), ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và thay đổi khác (nếu có) phù hợp quy định pháp luật.

- e. Việc đầu tư, nâng cấp, thay đổi trụ sở của MBS tại các địa bàn (bao gồm khu vực thành phố Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh/Khu vực phía nam và/hoặc các địa bàn trọng điểm về kinh tế, giao thông thuận tiện, tăng cường nhận diện thương hiệu), góp phần phát triển kinh doanh theo định hướng chiến lược MBS giai đoạn 2023-2028.
- f. Và các nội dung khác chi tiết tại Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung cụ thể, quyết định và tổ chức thực hiện các công việc trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của MBS, trên cơ sở hài hòa quyền lợi của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền và giao nhiệm vụ; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ và ủy quyền cho các Đơn vị, cá nhân tại MBS: Thực hiện các công việc cần thiết phù hợp quy định pháp luật; Hoàn chỉnh và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc với các cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.



3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- UBCK, SGD, VSDC;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**LÊ VIỆT HẢI**

